

Số:364 /KH-UBND

*Hải Dương, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ**  
**trên địa bàn phường Hải Dương năm 2026**

Căn cứ Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC); Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 27/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện các Công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng: số 5939/SGDĐT-GDTEX, GDNN&ĐH ngày 17/9/2026 về việc hướng dẫn công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 và những nội dung liên quan đối với các xã, phường, đặc khu; số 6073/SGDĐT-GDTEX, GDNN&ĐH ngày 18/9/2026 về việc hướng dẫn chuyên môn chuẩn bị cho công tác thống kê, nhập liệu trên Hệ thống thông tin - Phần mềm PCGD, XMC đối với xã, phường, đặc khu năm 2026; số 6177/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 24/9/2026 về việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; số 6219/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 25/9/2026 về việc triển khai Cẩm nang hỏi đáp thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Quyết định số 1264/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập phường Hải Dương;

Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Xây dựng xã hội học tập phường Hải Dương (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo phường) ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) năm 2026, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân, các cơ sở giáo dục, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với công tác PCGD, XMC trên địa bàn phường, góp phần nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường.

2. Củng cố, duy trì vững chắc và nâng cao chất lượng kết quả PCGD, XMC phường đã đạt được năm 2025 (*đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; xóa mù chữ mức độ 2 theo Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố*); từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15, Nghị định số 277/2025/NĐ-CP và lộ trình của thành phố.

3. Triển khai nhiệm vụ PCGD, XMC năm 2026 theo đúng nội dung, thời gian do Sở Giáo dục và Đào tạo - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập thành phố hướng dẫn, bảo đảm hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của phường.

4. Công tác điều tra, ghi phiếu điều tra bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ và có tính pháp lý. Năm 2026, việc điều tra phải lấy đủ thông tin về số định danh cá nhân của chủ hộ và số định danh cá nhân của các thành viên trong gia đình, bảo đảm cập nhật trên hệ thống không bị trùng lặp, đồng bộ chính xác với dữ liệu dân cư và có tính liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục về người học.

5. Số liệu thống nhất giữa dữ liệu dân cư, hồ sơ quản lý trẻ em, học sinh tại cơ sở giáo dục, phiếu điều tra, danh sách đối tượng và biểu tổng hợp trên hệ thống; phân công rõ người phụ trách từng khâu nhập liệu, kiểm tra và xác nhận số liệu; lưu kết quả đối chiếu phục vụ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo. Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của số liệu phổ cập giáo dục trên địa bàn.

6. Việc tự kiểm tra, đề nghị kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC bảo đảm chính xác, nghiêm túc, khách quan; hồ sơ được sắp xếp khoa học, dễ tra cứu, có chỉ dẫn nguồn minh chứng, không sao chụp hồ sơ hiện có thành nhiều bộ nếu có thể đối chiếu trực tiếp hoặc tra cứu điện tử.

## II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Nghị định số 277/2025/NĐ-CP và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, công tác PCGD, XMC trên địa bàn phường Hải Dương năm 2026 thực hiện các chỉ tiêu sau:

### 1. Phổ cập giáo dục mầm non

#### 1.1. Huy động trẻ mẫu giáo; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi

- Trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo đến trường đạt tỷ lệ 98,2% trở lên, trong đó: trẻ 5 tuổi đến trường đạt tỷ lệ trên 99,9%; trẻ 4 tuổi đến trường đạt tỷ lệ trên 99%; trẻ 3 tuổi đến trường đạt tỷ lệ trên 96,7%.

- Tỷ lệ trẻ đến trường học 2 buổi/ngày đạt 100%.

- Trẻ 5 tuổi đến lớp và hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt tỷ lệ 100%.

- 100% trẻ khuyết tật học hòa nhập có hồ sơ theo dõi sự tiến bộ; trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục đạt từ 77% trở lên.

- Duy trì vững chắc chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

#### 1.2. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

- Rà soát, đối chiếu tiêu chuẩn công nhận đạt chuẩn đối với cấp xã theo Điều 12 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP: tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến lớp đạt ít nhất 90%; tỷ lệ trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non theo độ tuổi hằng năm đạt ít nhất 85%.

### 2. Phổ cập giáo dục tiểu học

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 99,6% trở lên.

- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98,4% trở lên; 100% số trẻ từ 11 - 13 tuổi chưa hoàn thành chương trình tiểu học đang học ở các lớp tiểu học; trẻ đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, không có học sinh bỏ học.

- Trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt trên 88%.

- Duy trì vững chắc chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

### 3. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở

- Huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 99,2% trở lên; giảm tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1%.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 97,5% trở lên.

- Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt ít nhất 90%.

- Trẻ khuyết tật từ 11 đến 18 tuổi có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục đạt tỷ lệ 91% trở lên.

- Duy trì vững chắc chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

#### **4. Xóa mù chữ**

- Tỷ lệ người biết chữ trong độ tuổi từ 15 - 25 đạt 100%; trong độ tuổi từ 15 - 35 đạt trên 99,83%; trong độ tuổi từ 15 - 60 đạt trên 99,8%.
- Người mù chữ ra lớp đều được học và hoàn thành chương trình xóa mù chữ theo quy định.
- Duy trì vững chắc chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác PCGD, XMC**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 377-KH/TU ngày 05/7/2024 của Thành ủy Hải Phòng thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW; Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị định số 277/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; Nghị định số 353/2026/NĐ-CP ngày 11/9/2026 của Chính phủ quy định về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 5 đến 6 tuổi, giáo dục bắt buộc và xóa mù chữ (có hiệu lực từ ngày 01/11/2026); Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 27/6/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố.

- Tổ chức phổ biến Cẩm nang hỏi đáp thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi (*kèm theo Công văn số 6219/SGDDT-GDMN&GDTH*) đến cán bộ phụ trách lĩnh vực giáo dục, các cơ sở giáo dục mầm non và các lực lượng tham gia thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trên địa bàn.

- Tuyên truyền tới cha mẹ, người chăm sóc trẻ và cộng đồng dân cư về mục tiêu, ý nghĩa, chính sách và trách nhiệm trong thực hiện PCGD, XMC, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; vận động Nhân dân cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, Số định danh cá nhân khi điều tra; gắn tuyên truyền với rà soát trẻ trong độ tuổi, đặc biệt trẻ 3 tuổi, 4 tuổi chưa đến cơ sở giáo dục mầm non.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, phù hợp với từng đối tượng, nhất là người học và gia đình; phát huy vai trò của tổ dân phố, hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử của phường, mạng xã hội và các buổi họp cha mẹ học sinh; kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu, các nhà trường làm tốt.

#### **2. Tăng cường hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập phường**

- Nâng cao năng lực hoạt động của Ban chỉ đạo PCGD, XMC phường, tổ chức thực hiện công tác PCGD, XMC có hiệu quả, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành, phát huy tốt hiệu quả lực lượng xã hội và ngành giáo dục và đào tạo để thực hiện có hiệu quả kế hoạch công tác PCGD, XMC trên địa bàn.

- Phối hợp công tác quản lý với các hoạt động giáo dục trong năm nhằm đẩy mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; tăng cường công tác kiểm tra; tổ chức các hoạt động giáo dục và điều tra thống kê phục vụ công tác PCGD, XMC và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn. Các cơ sở giáo dục cần thường xuyên phối hợp nắm thông tin cư trú, theo dõi phân công cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác PCGD, XMC trên địa bàn; người theo dõi,

vận hành hệ thống tin quản lý PCGD, XMC theo đúng hướng dẫn tại Nghị định 20/2014/NĐ-CP và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hàng năm, các cơ sở giáo dục lập hồ sơ PCGD, XMC báo cáo, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCGD, XMC trên địa bàn gửi Ban Chỉ đạo PCGD, XMC phường theo quy định. Các trường cần có biện pháp khắc phục hạn chế, tồn tại trong công tác PCGD, XMC; có sơ kết, tổng kết, đánh giá, khen thưởng kịp thời nhằm động viên các đơn vị và cá nhân có nhiều đóng góp tích cực trong công tác PCGD, XMC.

### **3. Tổ chức tốt công tác điều tra, cập nhật dữ liệu, kết xuất số liệu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin**

- Tổ chức điều tra và điều tra bổ sung thông tin PCGD, XMC cùng với các thông tin về nhu cầu học tập và các nội dung liên quan khác được tích hợp với nội dung điều tra đối với mỗi hộ gia đình một cách chính xác, tránh trùng lặp và không bỏ sót đối tượng thuộc diện PCGD, XMC; cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin của đối tượng phải phổ cập trên phiếu điều tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định đảm bảo dữ liệu được xuyên suốt và thống nhất từ các xã, phường, đặc khu đến thành phố và Trung ương.

- Tổ chức điều tra, cập nhật số trẻ mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, đặc biệt là lập danh sách số lượng và thông tin về người mù chữ trên địa bàn; dự báo trong những năm tiếp theo để làm cơ sở điều chỉnh số lượng biên chế giáo viên và tổ chức các lớp PCGD, XMC cho phù hợp.

- Trên cơ sở số liệu điều tra, Ban chỉ đạo PCGD, XMC phường phối hợp chặt chẽ với các cấp học, nhà trường với các tổ chức, lực lượng xã hội ở cơ sở, tổ dân phố, hộ gia đình trên địa bàn để huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, người mù chữ tham gia học xóa mù, ngăn ngừa học sinh bỏ học giữa chừng, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học (nếu có).

- Mỗi cơ sở giáo dục từ mầm non đến trung học cơ sở cử cán bộ, giáo viên phụ trách việc cập nhật thông tin trên phiếu điều tra vào hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các công cụ, giải pháp thống kê khác đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy trình và thống nhất, khớp khít số liệu giữa các bảng thống kê; có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về PCGD, XMC và kiến thức công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên, nhân viên phụ trách công tác PCGD, XMC tại cơ sở trong việc ứng dụng hiệu quả phần mềm trực tuyến hệ thống quản lý thông tin PCGD, XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là với cán bộ, nhân viên mới tiếp cận công tác PCGD, XMC mới hiện nay.

- Tổng hợp, báo cáo kịp thời, đúng biểu mẫu công tác PCGD, XMC theo quy định.

### **4. củng cố hệ thống trường lớp; bảo đảm các điều kiện thực hiện PCGD, XMC**

- Tiếp tục triển khai việc rà soát hệ thống trường mầm non và phổ thông phù hợp với kế hoạch chung phát triển ngành giáo dục đào tạo và Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; điều chỉnh quy hoạch

các điểm trường, địa điểm lớp học phù hợp, bảo đảm thuận lợi cho việc huy động trẻ đến trường; quan tâm đầu tư, tăng cường công tác quản lý, tập trung đầu tư nâng cao chất lượng mọi mặt.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh việc sắp xếp, bố trí hệ thống trường lớp trên địa bàn bảo đảm phù hợp với quy hoạch và kế hoạch tuyển dụng kịp thời đội ngũ cán bộ viên chức để thực hiện công tác giáo dục đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ và tổ chức thực hiện các mô hình lớp linh hoạt.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đẩy mạnh mua sắm trang thiết bị dạy học phục vụ giáo dục đào tạo nói chung và PCGD, XMC nói riêng; đảm bảo đáp ứng đủ phòng học an toàn, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn,... cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia gắn liền với kế hoạch PCGD, XMC. Tham mưu đầu tư, bổ sung kinh phí mua sắm đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị dạy học tối thiểu, nhằm nâng cao chất lượng dạy, học.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích mọi lực lượng trong cộng đồng tham gia xã hội hóa tham gia đầu tư, đóng góp, phát triển giáo dục mầm non nói riêng và giáo dục phổ thông nói chung trên địa bàn. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng xã hội và lực lượng vũ trang, cơ sở chính trị, chính trị-xã hội, doanh nghiệp trên địa bàn... nhằm phát triển giáo dục. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục bằng cả hình thức vật chất và tinh thần; đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố; gắn kết chặt chẽ công tác PCGD, XMC với nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương, nhất là việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

## **5. Nâng cao chất lượng giáo dục; huy động tối đa đối tượng ra lớp; củng cố vững chắc kết quả PCGD, XMC**

- Chỉ đạo các nhà trường tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các cấp học; tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, kiểm soát việc triển khai chương trình phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, các nội dung học tập theo chủ đề, mô hình giáo dục STEM, mô hình đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tăng cường hỗ trợ, chăm sóc, giáo dục học sinh, thực hiện tốt việc duy trì sĩ số.

- Huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi đến trường, trong đó đặc biệt quan tâm đến người khuyết tật có khả năng học tập. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước đối với học sinh và nhà giáo. Tăng cường tuyên truyền phổ biến nâng cao nhận thức của nhân dân về các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đối với giáo dục đào tạo.

- Phát huy vai trò của Trung tâm học tập cộng đồng trong tình hình hiện nay, tổ chức các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, đồng thời huy động các nguồn

lực của địa phương cùng với các hỗ trợ khác để thực hiện công tác PCGD, XMC trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện Đề án phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở của thành phố theo hướng tăng tỷ lệ học sinh vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giáo dục thường xuyên; tuyên truyền về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục nói chung, kế hoạch triển khai thực hiện công tác PCGD, XMC và kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập.

## **6. Thực hiện kiểm tra công nhận kết quả PCGD, XMC**

Căn cứ các nội dung quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về công tác PCGD, XMC, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn của cấp chính quyền trong quản lý và kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC.

Cụ thể: kiểm tra công nhận lại kết quả PCGD mầm non; PCGD tiểu học mức độ 3; PCGD trung học cơ sở và xóa mù chữ mức độ 2 theo hướng dẫn tại Quyết định 1422/QĐ-BGDĐT ngày 04/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đối chiếu với các tiêu chí, quy định trong các văn bản pháp quy hiện hành để kiểm tra, đánh giá mức độ đạt chuẩn, đồng thời công nhận lại kết quả PCGD, XMC trên địa bàn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí hỗ trợ công tác PCGD, XMC năm 2026 được bố trí cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước cho các hoạt động giáo dục hàng năm theo phân cấp; nguồn huy động của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng; sử dụng kinh phí chi cho công tác PCGD, XMC đúng mục đích, đúng quy định tài chính hiện hành.

## **V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:**

### **1. Phòng Văn hóa-Xã hội**

- Trước ngày 31/10/2026: báo cáo kết quả công tác PCGD, XMC năm 2026 bằng văn bản gửi Sở Giáo dục và Đào tạo; hoàn thiện hồ sơ đề nghị Ban Chỉ đạo thành phố kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC năm 2026.

- Từ ngày 01/11/2026: chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định, phục vụ công tác kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC năm 2026 của Ban Chỉ đạo thành phố.

### **2. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường**

- Từ ngày 01/10/2026 chậm nhất đến ngày 25/10/2026: các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tổ chức điều tra thông tin học sinh trong độ tuổi PCGD, XMC, ghi Phiếu điều tra đảm bảo dữ liệu chính xác, đầy đủ và có tính pháp lý, làm cơ sở cho việc thống kê số liệu sau này được chính xác.

Lưu ý đối với năm 2026, việc điều tra cần lấy đủ thông tin về **Số định danh cá nhân của chủ hộ và Số định danh cá nhân của các thành viên trong gia đình**, đảm bảo cho việc bảo quản, quản lý và sử dụng lâu dài theo quy định và sử dụng truy cập, thống kê dữ liệu thông tin cá nhân, cập nhật thông tin trên Hệ thống phần mềm không bị trùng lặp, giúp đồng bộ chính xác về dữ liệu dân cư và có tính liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư do Bộ Công an quản lý và Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục về người học do Bộ GD&ĐT quản lý;

- Cập nhật dữ liệu Phiếu điều tra lên Hệ thống thông tin quản lý PCGD, XMC theo thời gian mở Hệ thống do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ban Chỉ đạo thành phố thông báo;

- Muộn nhất ngày 25/10/2026: Hoàn thành hệ thống Biểu thống kê dữ liệu PCGD, XMC các bậc học trên Hệ thống thông tin PCGD, XMC của phường.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Phòng Văn hóa - Xã hội** (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phường): Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân phường triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, chỉ đạo các trường học phối hợp với tổ dân phố thực hiện điều tra, cập nhật dữ liệu; tổ chức tuyên truyền, huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp; quản trị tài khoản của phường trên Hệ thống, rà soát danh mục tổ dân phố, cấp và phân quyền tài khoản cho các trường; kiểm tra, tổng hợp, xác nhận số liệu toàn phường; chủ trì triển khai Cẩm nang hỏi đáp theo Công văn số 6219/SGDDĐT-GDMN&GDTH; tham mưu ban hành Kế hoạch, Quyết định tự kiểm tra; hoàn thiện báo cáo, hồ sơ đề nghị thành phố kiểm tra, công nhận kết quả PCGD, XMC năm 2026 (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) đúng thời gian quy định.

**2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường:** Bảo đảm điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo phường; kiểm soát thể thức, phát hành văn bản; phối hợp lưu trữ hồ sơ PCGD, XMC.

**3. Phòng Kinh tế:** Tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh toán, quyết toán theo đúng quy định; tham mưu đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp theo phân cấp.

**4. Công an phường:** Phối hợp khai thác, đối soát dữ liệu dân cư để xác định chính xác trẻ em, người trong độ tuổi phổ cập; cung cấp thông tin biến động dân cư (chuyển đến, chuyển đi); xác nhận danh sách chuyển đi, chuyển đến theo quy định.

**5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường:** Tăng cường tuyên truyền về công tác PCGD, XMC, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và việc cung cấp Số định danh cá nhân khi điều tra trên hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử của phường; tuyên truyền các hoạt động và kết quả thực hiện PCGD, XMC trên địa bàn.

**6. Hội Khuyến học phường:** Phối hợp tổ chức các lớp xóa mù chữ, hoạt động học tập (nếu có); tham gia lập dự toán và tổng hợp minh chứng về xây dựng xã hội học tập.

**7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn:** Là lực lượng nòng cốt trong công tác điều tra, ghi phiếu và cập nhật dữ liệu trên Hệ thống; rà soát, đối chiếu chính xác

Số định danh cá nhân của chủ hộ và các thành viên trong hộ; sử dụng tài khoản được cấp đúng phạm vi, đúng quyền; kết xuất, đối chiếu biểu thống kê cấp học, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu do đơn vị cập nhật, báo cáo về Ban Chỉ đạo phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) theo yêu cầu; chuẩn bị, sắp xếp hồ sơ, minh chứng tại đơn vị phục vụ tự kiểm tra và kiểm tra của thành phố. Các cơ sở giáo dục rà soát, bảo đảm các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng; lập danh sách đối tượng hưởng chính sách; nghiên cứu, phổ biến Cẩm nang hỏi đáp đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ.

**8. Các tổ dân phố:** Phối hợp với nhà trường trong công tác điều tra, cung cấp và xác minh thông tin đối tượng phổ cập tại từng hộ gia đình; vận động trẻ em trong độ tuổi ra lớp, người mù chữ đi học.

**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội:** Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân đưa trẻ trong độ tuổi đến trường, vận động học sinh bỏ học trở lại trường, người mù chữ trong độ tuổi ra lớp; vận động nguồn lực xã hội hóa cho công tác PCGD, XMC.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2026 của phường Hải Dương. Ban Chỉ đạo phường yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo, các phòng chuyên môn, đơn vị, trường học, Tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Chỉ đạo phường (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT Hải Phòng (để b/c);
- UB MTTQ Việt Nam phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- BCĐ PCGD, XMC phường;
- Công an phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyen Thi Thu Thuy*

**Nguyễn Thị Thu Thủy**